TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2019/HS-ST
Ngày 30/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Tiện.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Định, Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 185/2019/HSST ngày 17/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 188/2019/QĐXXST-HS ngày 18/10/2019 đối với bị cáo:

Đinh Văn D, sinh năm 1979, tại huyện V, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản D, xã C, huyện V, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn T, sinh năm 1955 và bà Ngần Thị N, sinh năm 1960; Bị cáo có vợ là Hà Thị L, sinh năm 1979 và có 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2019 đến nay, có mặt.

- *Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Hà Thị L, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Bản D, xã C, huyện V, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 02/8/2019, Đinh Văn D một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu SYM BKS 26H3-…. từ nhà đi đến xã C, huyện M, tỉnh Sơn La chơi.

Khi Dinh đi đến khu vực bản C, xã C, huyện M thì gặp một người đàn ông tên là V (D quen từ khoảng tháng 5/2019) đang đi bộ một mình trên đường. D dừng xe máy lại hỏi mua ma túy, qua trao đổi D mua được của V 03 viên Methamphetamine với giá 150.000đ. Sau khi mua được Methamphetamine D cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đi đến trung tâm xã C, huyện M. Khi D đi đến khu vực tiểu khu 7, xã C, huyện M thì gặp tổ công tác Công an xã C đang làm nhiệm vụ yêu cầu D dừng xe máy để kiểm tra hành chính về ma túy, quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện trong lòng bàn tay trái của D đang cầm 01 gói giấy màu trắng trên bề mặt có ghi dòng chữ Viet nam Airline bên trong đựng 02 gói nilon màu hồng, bên trong gói thứ nhất đựng 02 viên nén màu hồng, bên trong gói thứ hai đựng 01 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY nghi là Methamphetamine, đồng thời D khai nhận là Methamphetamine của D cất giấu để sử dụng cho bản thân nghiện chất ma túy. Căn cứ hành vi vi phạm của Đinh Văn D tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải Đinh Văn D về cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M để điều tra, làm rõ. Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu trắng trên bề mặt có ghi dòng chữ Viet nam Airline bên trong đựng 02 gói nilon màu hồng, bên trong gói thứ nhất đựng 02 viên nén màu hồng, bên trong gói thứ hai đựng 01 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY nghi là Methamphetamine; tạm giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM màu xanh đen BKS 26H3-…..

Ngày 03/8/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện M, phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện M và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định 03 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của Đinh Văn D được khối lượng 0,3 gam, đồng thời lấy 02 viên có khối lượng 0,2 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu D.

Kết luận giám định số 1362 ngày 07/8/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu D là ma túy; Loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,2 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,3 gam; loại Methamphetamine.*

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SYM BKS 26H3- …., quá trình điều tra xác định là tài sản chung của vợ chồng Đinh Văn D.

Bản cáo trạng số 185/CT-VKSMC ngày 16/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố Đinh Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn D từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo từ 1.000.000đ đến 2.000.000đ.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1,2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tạm giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM màu xanh đen BKS 26H3-.... để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,1 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên toà, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 20 phút ngày 02/8/2019; biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng; kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 02/8/2019 Bị cáo Đinh Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố

cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện hút ma túy, bị cáo nhận thức rõ về tác hại của ma túy nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra đã thu giữ của gia đình bị cáo 01 chiếc xe máy, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo một khoản tiền nhất định là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM màu xanh đen BKS 26H3-.... quá trình điều tra xác định là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, việc bị cáo sử dụng xe máy đi mua ma túy chị Hà Thị L hoàn toàn không biết và không liên quan, do đó cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với 01 phong bì niêm phong niêm phong bên trong đựng 0,1 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, đều là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Đối với người đàn ông tên là V đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo vào ngày 02/8/2019. Do bị cáo không biết họ và địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M không có căn cứ để điều tra xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2,3 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn D 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 02/8/2019.

Phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo 1.000.000đ (Một triệu đồng).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tạm giữ của bị cáo và vợ bị cáo là chị Hà Thị L 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM màu xanh đen BKS 26H3-....; SK+SM 364..., cánh yếm hai bên đã bị vỡ, yên rách, hộp xích dưới không có, xe đã qua sử dụng cũ, để đảm bảo cho việc thi hành án về án phí và phạt bổ sung.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong niêm phong bên trong đựng 01 viên nén màu hồng = 0,1 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Tăng Thị Hải Oanh